TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32**/2025/HSST
Ngày 21 tháng 02 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Ninh và Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Dũng – Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 382/2024/TLHS-ST, ngày 30/12/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST-HS, ngày 08/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quốc H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 27 tháng 9 năm 1972, tại Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Lê Đức L (đã chết); Con bà: Ngụy Thị H1, sinh năm: 1951; Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ 01; Vợ: Đỗ Thị Kiều L1, sinh năm: 1978; Có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (*có mặt tại phiên toà*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa thì nội dung vụ án như sau: Ngày 07/02/2023, Lê Quốc H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1-909.36 tham gia giao thông và bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở. H bị xử phạt số tiền 7.000.000đ và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe hạng A1 số 060128000324 (mang tên Lê Quốc H do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 12/12/2014) thời hạn 23 tháng, từ ngày 07/02/2023 đến hết ngày 12/12/2024. Sau khi bị tước giấy phép lái xe, do vẫn muốn tiếp tục điều khiển xe lưu thông trên đường nên H truy cập mạng xã hội Facebook

để tìm mua giấy phép lái xe giả. H liên hệ và đặt mua của 01 đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch một giấy phép lái xe giả với giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Về cách thức giao dịch, H gửi ảnh Căn cước công dân và ảnh chân dung của H cho đối tượng trên, sau đó giấy phép lái xe sẽ được gửi chuyển phát nhanh về nhà H và H thanh toán số tiền 1.200.000đ cho người giao hàng. Tháng 3/2023, H nhận được 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 số 190230427689 mang tên Lê Quốc H do Sở G cấp ngày 10/02/2023. Sau khi nhận được giấy phép lái xe nêu trên, H cất vào ví và luôn mang theo người khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

Khoảng 14 giờ ngày 09/11/2023, sau khi đã sử dụng rượu, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1-909.36 đi từ nhà đến bến xe khách T. Khi đi đến đoạn đường T, thuộc phường T, thành phố T, H bị Đội Cảnh sát giao thông – trật tự, Công an thành phố T dừng xe kiểm tra nồng độ cồn, kết quả trong khí thở của H có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở. Qua kiểm tra, H xuất trình giấy phép lái xe giả nêu trên. Đội Cảnh sát giao thông – trật tự, Công an thành phố T tiến hành tạm giữ giấy phép lái xe theo quy định, sau đó lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với H thì phát hiện giấy phép lái xe H xuất trình là giả nên đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xác minh, làm rõ vụ việc.

Ngày 10/11/2023, Công an thành phố T có công văn số 5809 gửi Sở G đề nghị xác minh giấy phép lái xe nêu trên. Ngày 19/11/2023, Sở G có văn bản số 217/SGTVT-QLVTPT&NL trả lời với nội dung: Sở G không cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 190230127689 cho người mang tên Lê Quốc H, sinh ngày 27/9/1972, nơi cư trú: phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (BL 70).

Ngày 22/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với giấy phép lái xe trên. Tại Bản kết luận số 173/KL-KTHS ngày 10/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: 01 "Giấy phép lái xe" hạng A1 số 190230127689 mang tên Lê Quốc H ký hiệu A là giả in phun màu (BL 77).

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quốc H đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai nhận của Lê Quốc H phù hợp với kết luận giám định, công văn của Sở giao thông vận tải tỉnh G và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

**Vật chứng của vụ án*: - 01 "Giấy phép lái xe" giả hạng A1 số 190230127689, ghi tên Lê Quốc H, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh G, ngày cấp: 10/02/2023. Hiện chuyển theo hồ sơ vụ án; - 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Quốc H. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Cáo trạng số 02/CT-VKSTPTN, ngày 23/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lê Quốc Hùng về tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*" theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm các vấn đề cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dung hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án " 01 Giấy phép lái xe" giả hạng A1 số 190230127689, ghi tên Lê Quốc H, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh G, ngày cấp: 10/02/2023. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Quốc H.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định và được quyền kháng cáo bản án.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử theo tội danh và hình phạt là đúng, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Kết luận giám định, công văn của Sở giao thông vận tải tỉnh G và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 09 tháng 11 năm 2023 tại khu vực đường T thuộc phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Lê Quốc H có hành vi xuất trình 01 giấy phép lái xe mô tô giả hạng A1 số 190230127689 mang tên Lê Quốc H do Sở G cấp ngày 10/02/2023, để trốn tránh không bị xử phạt về hành vi không có giấy phép lái xe khi tham gia giao thông, thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an thành phố T kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng theo quy định.

Hành vi của bị cáo Lê Quốc H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật: *"1. Người nào ..... sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm."*

[3]. Xét tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, đến sự hoạt động bình thường và uy tín của các cơ quan, tổ chức, gây ảnh hưởng xấu đến đến an ninh trật tự và xã hội vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" và "*Thành khẩn khai báo ăn năn hối cải*" quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự gì.

[5]. Về mức hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đối chiếu theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng, cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương vẫn đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Xử phạt bị cáo mức án từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự quy định: *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*. Nhưng xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không mang tính vụ lợi, mặt khác bị cáo công việc làm và thu nhập không ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[7]. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lê Quốc H, buộc bị cáo không được rời khỏi nơi cư trú kể từ ngày 21/02/2025 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo để quản lý, theo dõi.

[8] Về vật chứng của vụ án: 01 "Giấy phép lái xe" giả hạng A1 số 190230127689, ghi tên Lê Quốc H, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh G, ngày cấp: 10/02/2023. Hiện chuyển theo hồ sơ vụ án;

Cần tịch thu sung quỹ nhà nước: - 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Quốc H. Vì xác định bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

[9]. Vấn đề khác: Về nguồn gốc giấy phép lái xe bị làm giả, Lê Quốc H khai mua qua một tài khoản mạng xã hội Facebook. Quá trình điều tra không xác định được tên tài khoản cũng như nhân thân, lai lịch của chủ tài khoản này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở của Lê Quốc H. Ngày 01/12/2023, Công an thành phố T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng đối với H là có căn cứ.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức".

2. Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc H **06** (*sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/02/2025.

Giao bị cáo Lê Quốc H *cho* Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên *giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người thi hành án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

3. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, buộc bị cáo không được rời khỏi nơi cư trú kể từ ngày 21/02/2025 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Lưu theo hồ sơ vụ án 01 "Giấy phép lái xe" giả hạng A1 số 190230127689, ghi tên Lê Quốc H, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh G, ngày cấp: 10/02/2023.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 01 điện thoại di động.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng số 87 ngày 22/01/2025.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Lê Quốc H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; - Lưu hồ sơ.

Vũ Duy Chinh